

**UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**SỞ Y TẾ** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 410/QĐ-SYT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu bổ sung đợt 1 Mua sắm các gói thầu đối với danh mục thuốc đấu thầu năm 2017 - 2018 cho 16 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Quyết định số 7088/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 7278/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Tổ mua sắm tập trung thuốc, vật tư, hóa chất và thiết bị y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 6700/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2017 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm các gói thầu đối với danh mục thuốc đấu thầu năm 2017 - 2018 cho 16 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng chưa tự tổ chức lựa chọn nhà thầu tại đơn vị;

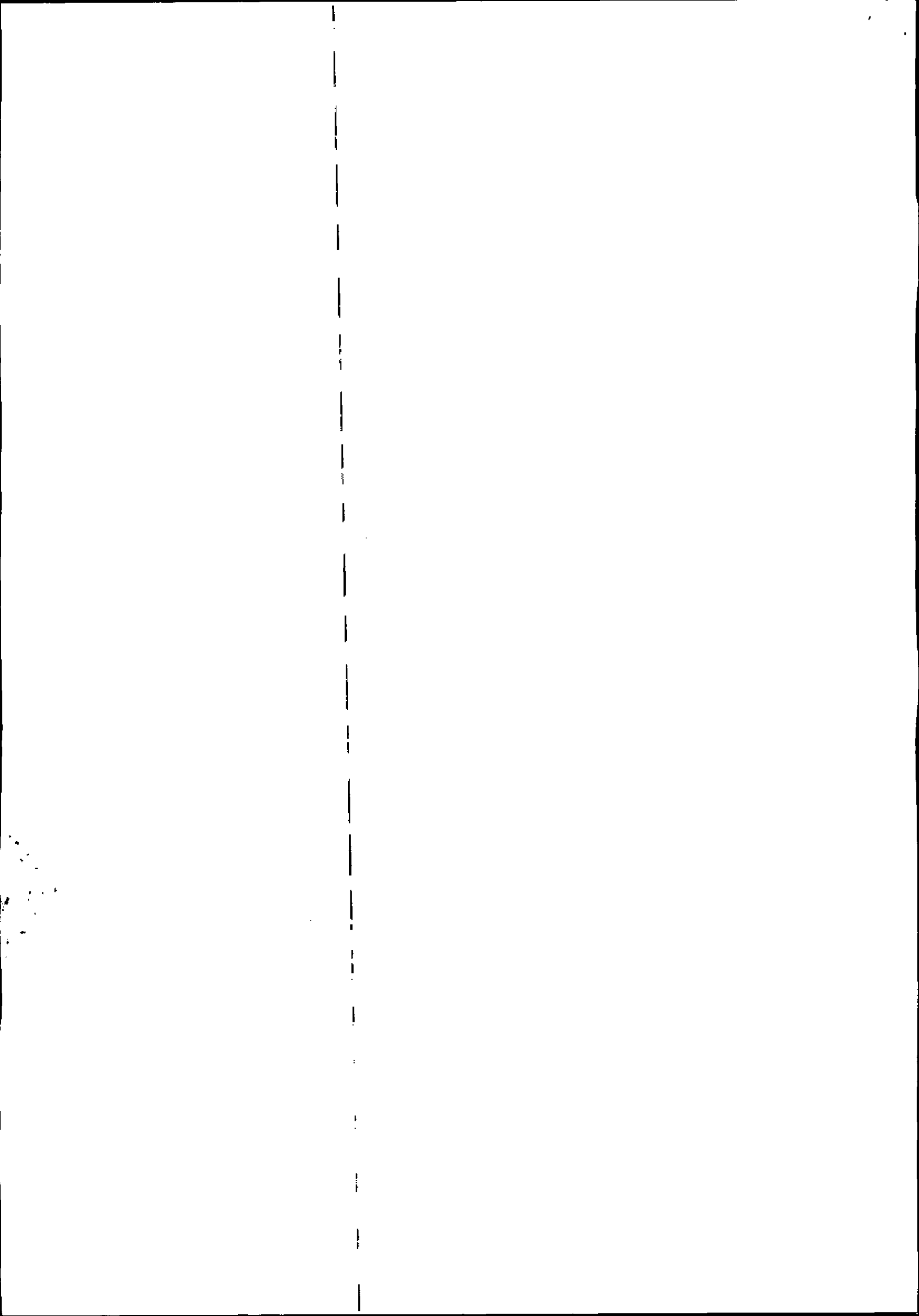
Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-SYT ngày 20/12/2017 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu Mua sắm các gói thầu đối với danh mục thuốc đấu thầu năm 2017 - 2018 cho 16 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng chưa tự tổ chức lựa chọn nhà thầu tại đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-SYT ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Tổ xét thầu Mua sắm các gói thầu đối với danh mục thuốc đấu thầu tập trung năm 2018 - 2020 và Mua sắm các gói thầu đối với danh mục thuốc đấu thầu năm 2017 - 2018 cho 16 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng chưa tự tổ chức lựa chọn nhà thầu tại đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-SYT ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Sở Y tế về việc thành lập Tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Mua sắm các gói thầu đối với: danh mục thuốc đấu thầu tập trung năm 2018 - 2020 và danh mục thuốc đấu



\*



thầu năm 2017 - 2018 cho 16 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng chưa tự tổ chức lựa chọn nhà thầu tại đơn vị;

Căn cứ các Báo cáo giải trình về trường hợp thuốc dự thầu đạt điểm tổng hợp cao nhất nhưng không trúng thầu do vượt giá kế hoạch ngày 07/5/2018 và Báo cáo kết quả tổng hợp số liệu từ các văn bản của 47 nhà thầu thống nhất về giá thuốc đối với thuốc có giá đề nghị trúng thầu cao hơn giá công bố của BHXH Việt Nam ngày 17/5/2018 của Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế,

Xét Báo cáo thẩm định bổ sung ngày 10/5/2018 của Tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Mua sắm các gói thầu đối với danh mục thuốc đấu thầu năm 2017 - 2018 cho 16 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng chưa tự tổ chức lựa chọn nhà thầu tại đơn vị và Tờ trình số 29/TTr-TMSTT ngày 17/5/2018 của Tổ Mua sắm tập trung về y tế,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu bổ sung đợt 1:

**1. Tên gói thầu:** Mua sắm các gói thầu đối với danh mục thuốc đấu thầu năm 2017 - 2018 cho 16 cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng chưa tự tổ chức lựa chọn nhà thầu tại đơn vị;

- Gói thầu số 1: Gói thầu thuốc theo tên generic
- Gói thầu số 2: Gói thầu thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị
- Gói thầu số 3: Thuốc cổ truyền (trừ vị thuốc quy định tại Khoản 5, Điều 5 Thông tư số 11/2016/TT-BYT), thuốc dược liệu
- Gói thầu số 4: Vị thuốc cổ truyền

**2. Chủ đầu tư:** Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

**3. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Đấu thầu rộng rãi, xét theo mặt hàng.

**4. Phương thức lựa chọn nhà thầu:** Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

**5. Tên nhà thầu được trúng thầu:**

- Tổng số nhà thầu được lựa chọn: **60 nhà thầu** (Gói thầu số 1: 50, Gói thầu số 2: 03, Gói thầu số 3: 07).

- Tổng số mặt hàng được xét trúng thầu: **235 tên thuốc**.

- Tổng giá trị tiền thuốc trúng thầu: **53.105.903.079 đồng** (Năm mươi ba tỷ, một trăm lẻ năm triệu, chín trăm lẻ ba ngàn, không trăm bảy mươi chín đồng). Danh sách nhà thầu, số lượng mặt hàng và giá trị tiền thuốc trúng thầu cụ thể theo Bảng dưới đây:

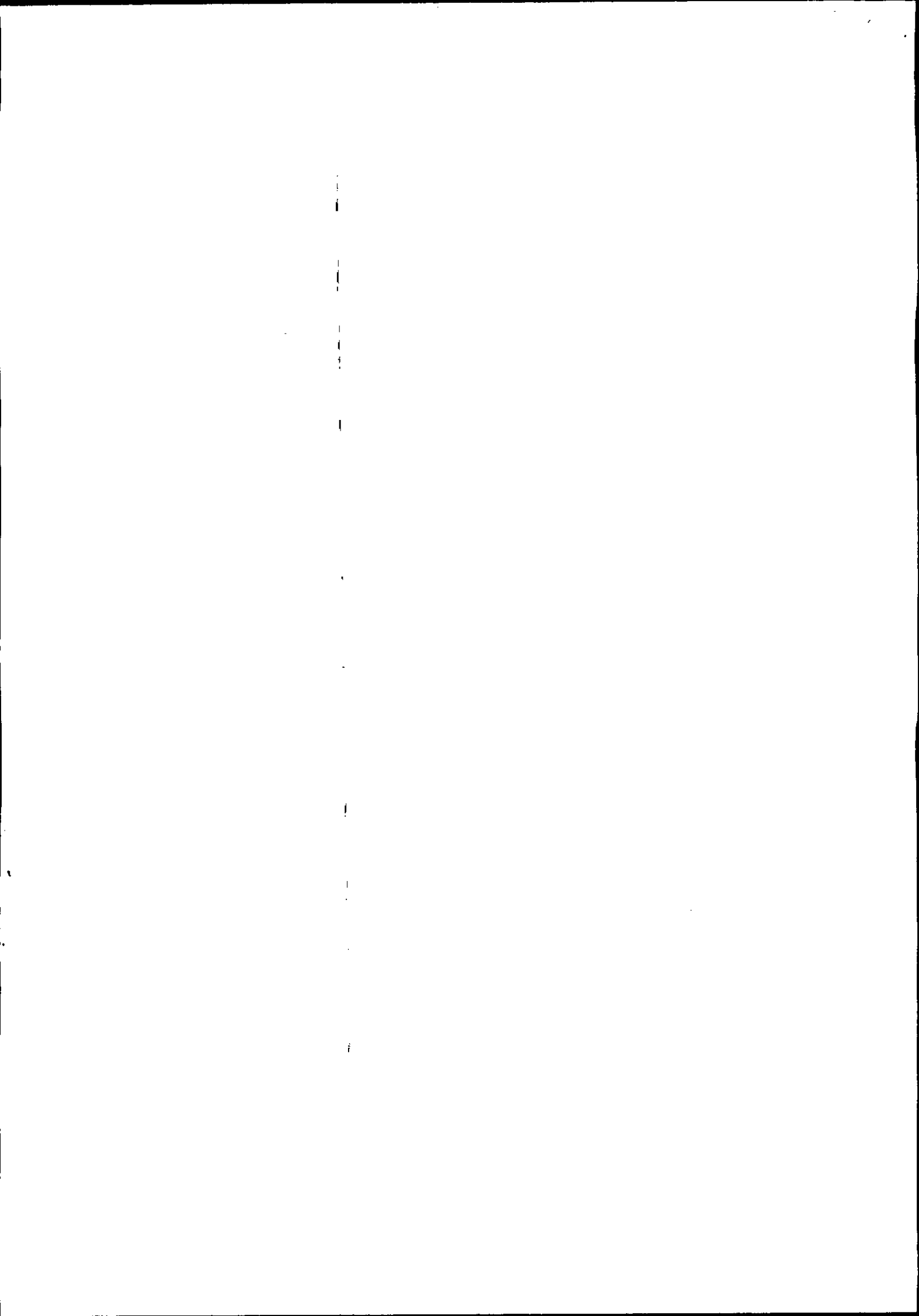
Số TT	Nhà thầu	SL thuốc trúng thầu	Tổng giá trị tiền thuốc trúng thầu	Phụ lục đính kèm
I	Gói thầu số 1 (Thuốc theo tên generic)	203	41.107.184.568	



Số TT	Nhà thầu	SL thuốc trúng thầu	Tổng giá trị tiền thuốc trúng thầu	Phụ lục đính kèm
1	Công ty CP Dược S.Pharm	1	36.432.000	Phụ lục 1.1
2	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị y tế Hoàng Đức	1	29.000.000	Phụ lục 1.2
3	Công ty CP Dược - Vật tư y tế Thanh Hóa	3	156.467.500	Phụ lục 1.3
4	Công ty CP Dược phẩm Bách niên	1	17.745.000	Phụ lục 1.4
5	Công ty TNHH Dược phẩm Tân An	1	20.550.600	Phụ lục 1.5
6	Công ty CP Thương mại Dược phẩm Hà Lan	1	548.256.800	Phụ lục 1.6
7	Công ty CP GON SA	3	337.721.900	Phụ lục 1.7
8	Công ty TNHH Dược phẩm Khương Duy	1	50.128.000	Phụ lục 1.8
9	Công ty TNHH Dược phẩm Nguyễn Anh Khoa	1	33.750.000	Phụ lục 1.9
10	Công ty CP Dược phẩm Đạt Vi Phú	1	6.940.200	Phụ lục 1.10
11	Công ty CP Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng	49	16.909.682.934	Phụ lục 1.11
12	Công ty CP Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (BIDIPHAR)	16	2.361.134.109	Phụ lục 1.12
13	Công ty CP Dược phẩm Minh Dân	7	1.369.677.460	Phụ lục 1.13
14	Công ty TNHH Bình Việt Đức	2	706.400.000	Phụ lục 1.14
15	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Phương Linh	2	249.750.000	Phụ lục 1.15
16	Công ty CP Dược phẩm Vĩnh Phúc	11	225.530.554	Phụ lục 1.16
17	Công ty CP Dược phẩm AGIMEXPHARM	8	421.806.400	Phụ lục 1.17
18	Công ty CP Dược phẩm Bến Tre	1	239.316.000	Phụ lục 1.18
19	Công ty TNHH Dược phẩm Anh Nguyễn Đức	3	87.368.600	Phụ lục 1.19
20	Công ty CP Dược phẩm Việt Hà	4	279.782.560	Phụ lục 1.20
21	Công ty CP Dược liệu trung ương 2	2	25.695.000	Phụ lục 1.21
22	Công ty CP Hóa - Dược phẩm MEKOPHAR	4	63.850.250	Phụ lục 1.22
23	Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha	6	327.261.950	Phụ lục 1.23
24	Công ty CP Dược phẩm VIPHARCO	2	121.735.600	Phụ lục 1.24



Số TT	Nhà thầu	SL thuốc trúng thầu	Tổng giá trị tiền thuốc trúng thầu	Phụ lục đính kèm
25	Công ty CP Thương mại Dược phẩm Sao Mai	1	10.120.000	Phụ lục 1.25
26	Công ty TNHH Dược phẩm U.N.I Việt Nam	1	6.279.000	Phụ lục 1.26
27	Công ty TNHH TM Dược Thuận Gia	2	127.955.000	Phụ lục 1.27
28	Công ty TNHH Dược phẩm Thùy Dung	2	1.511.910.640	Phụ lục 1.28
29	Công ty CP Dược phẩm SAVI	3	529.536.200	Phụ lục 1.29
30	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Đức	4	791.739.600	Phụ lục 1.30
31	Công ty CP Dược phẩm An Thiên	1	40.320.000	Phụ lục 1.31
32	Công ty CP Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	3	106.846.000	Phụ lục 1.32
33	Công ty CP Dược phẩm TENAMYD	1	96.180.000	Phụ lục 1.33
34	Công ty CP PYMEPHARCO	10	7.398.767.917	Phụ lục 1.34
35	Công ty CP Dược phẩm 3/2	3	60.692.038	Phụ lục 1.35
36	Công ty CP Dược phẩm Âu Việt	1	83.600.000	Phụ lục 1.36
37	Công ty CP Dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội	1	106.743.000	Phụ lục 1.37
38	Công ty CP TM Dược phẩm Ngọc Thiện	1	8.250.000	Phụ lục 1.38
39	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Tây Âu	5	1.112.650.000	Phụ lục 1.39
40	Công ty TNHH Chánh Tâm	1	9.000.000	Phụ lục 1.40
41	Công ty TNHH Dược phẩm Nhất Anh	1	9.360.000	Phụ lục 1.41
42	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (SAPHARCO)	1	24.421.600	Phụ lục 1.42
43	Công ty CP Dược phẩm Khánh Hòa	12	505.600.506	Phụ lục 1.43
44	Công ty CP Xuất nhập khẩu Y tế thành phố Hồ Chí Minh	1	486.693.350	Phụ lục 1.44
45	Công ty CP Dược Hậu Giang	2	79.200.000	Phụ lục 1.45
46	Công ty TNHH TM Dược phẩm Thiên Thế	4	2.479.523.800	Phụ lục 1.46
47	Công ty CP Dược phẩm Nam Hà	1	2.604.000	Phụ lục 1.47





Số TT	Nhà thầu	SL thuốc trúng thầu	Tổng giá trị tiền thuốc trúng thầu	Phụ lục đính kèm
48	Công ty CP Dược phẩm Quảng Bình	5	25.085.800	Phụ lục 1.48
49	Công ty CP Dược phẩm trung ương CPC1	4	461.547.700	Phụ lục 1.49
50	Công ty CP dược phẩm Hà Tây	1	406.575.000	Phụ lục 1.50
<b>II</b>	<b>Gói thầu số 2 (Thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị)</b>	<b>10</b>	<b>3.550.585.381</b>	
1	Công ty CP Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng	2	191.290.000	Phụ lục 2.1
2	Công ty TNHH MTV VIMEDIMEX Bình Dương	3	1.626.149.331	Phụ lục 2.2
3	Công ty CP Dược liệu trung ương 2	5	1.733.146.050	Phụ lục 2.3
<b>III</b>	<b>Gói thuốc số 3 (Thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu)</b>	<b>22</b>	<b>8.448.133.130</b>	
1	Công ty CP Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng	7	3.635.727.650	Phụ lục 3.1
2	Công ty TNHH Dược phẩm Thùy Dung	1	1.090.400.000	Phụ lục 3.2
3	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng	2	775.321.280	Phụ lục 3.3
4	Công ty TNHH Dược Kim Đô	1	246.840.000	Phụ lục 3.4
5	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Tây Âu	2	1.555.045.280	Phụ lục 3.5
6	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	7	324.335.000	Phụ lục 3.6
7	Công ty CP Dược Phúc Vinh	2	820.463.920	Phụ lục 3.7
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>235</b>	<b>53,105,903,079</b>	

Danh sách nhà thầu, tên thuốc, số lượng thuốc và đơn giá thuốc trúng thầu cụ thể theo các Phụ lục đính kèm quyết định.

**6. Hình thức hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá cố định.

**7. Thời gian thực hiện:** 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo quy định trong hợp đồng.

**8. Nguồn vốn:** Vốn thực hiện gói thầu từ tất cả các nguồn; bao gồm nguồn vốn ngân sách, bảo hiểm y tế, viện phí...

**Điều 2.** Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng căn cứ kết quả lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt và thỏa thuận khung được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố. Trang Thông tin

100-100000

điện tử Sở Y tế; nhu cầu sử dụng và kế hoạch sử dụng thuốc của đơn vị để ký kết hợp đồng với nhà thầu theo nguyên tắc đơn giá thuốc trong hợp đồng không được vượt giá thuốc trúng thầu tại Quyết định này.

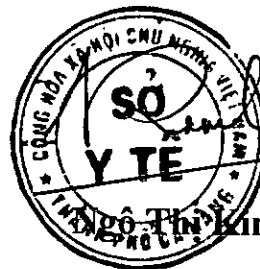
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Sở Y tế. Tổ trưởng Tổ MSTT về y tế. Trưởng các Phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế: Phòng NV. Dược. Phòng KH-Tài chính. Phòng Nghiệp vụ Y. Thanh tra Sở Y tế. Tổ xét thầu. Tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu. các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. các nhà thầu và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- UBND thành phố Đà Nẵng (để báo cáo);
- Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng (để phối hợp);
- Kho Bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng (để phối hợp);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT. NVD. Tổ MSTTYT.

**GIÁM ĐỐC**



**Ngô Thị Kim Yến**

